
APPLYING THE THEORY OF CULTURAL TRANSMISSION TO DISCUSS THE SYMBOL OF THE FOUR - FACED GOD IN THE LIFE OF KHMER PEOPLE IN THE SOUTH OF VIETNAM

Son Chanh Da

Can Tho University

Email: scda@ctu.edu.vn

Received: 20/9/2024

Reviewed: 21/9/2024

Revised: 26/9/2024

Accepted: 06/01/2025

Released: 15/01/2025

The Khmer people in the historical process have had early contact with Indian civilization. Until now, the traces of cultural exchange still exist in the life of the Khmer people, creating a solid cultural foundation, closely following the cultural life and traditional festivals. The research content is based on the theory of cultural diffusion to clarify the appearance of the Four - Faced God in the religious and cultural life of the Khmer people and discuss the creative reception when receiving the religious culture of Indian civilization.

Key words: Theory of cultural transmission; The Four - Faced God; Khmer people in the South of Vietnam.

1. Giới thiệu

Trên bình diện văn minh lịch sử của loài người cho thấy rằng các dân tộc đã có sự phát triển không đồng đều với nhau. Nên từng giai đoạn lịch sử nhất định đều nổi lên một số trung tâm văn minh chi phối các nền văn minh xung quanh. Trong đó, Ấn Độ một trong những cái nôi của nền văn minh nhân loại từng có thời kỳ truyền bá văn hóa tôn giáo đến nhiều nơi trên thế giới. Tộc người Khmer sớm được giao lưu tiếp xúc, hấp thụ những tinh hoa tiêu biểu của văn hóa tôn giáo ấy. Qua đó, góp phần tạo nên bước ngoặt chuyển mình, tiến một bước dài trong lịch sử phát triển văn minh của tộc người. Những dấu tích còn lưu lại đến ngày nay, trở thành các hóa thạch văn hóa và hiện diện nhiều nơi trong các lễ hội, văn học, nghệ thuật, kiến trúc, tôn giáo và đời sống tinh thần của dân tộc...

Vị thần Bốn Mặt trong đời sống người Khmer là một trong số kết quả của quá trình giao lưu tiếp xúc và bị hấp dẫn bởi đời sống tôn giáo của nền văn minh Ấn Độ. Đến nay, thần Bốn Mặt vẫn hiện diện trên nhiều khía cạnh đời sống văn hóa của người Khmer Nam Bộ. Nội dung nghiên cứu vận dụng lý thuyết truyền bá văn hóa góp phần làm rõ diện mạo vị thần Bốn Mặt, một phiên bản với nhiều điểm khác biệt trên nền của sự giao lưu văn hóa. Đồng thời, làm rõ sức sáng tạo vô cùng độc đáo của người Khmer trong quá trình giao lưu tiếp thu tinh hoa

văn hóa, tôn giáo Ấn Độ. Quá trình giao lưu, tiếp biến không làm lu mờ văn hóa bản xứ, mà còn sớm góp phần định hình bản sắc của tộc người. Việc giao lưu tiếp thu văn hóa tôn giáo Ấn Độ một cách có chọn lọc, đã tạo thành bản sắc riêng, để không phải phụ thuộc hoàn toàn vào nền văn minh ấy.

2. Tổng quan nghiên cứu vấn đề

Thuyết truyền bá văn hóa bắt đầu từ khoảng giữa thế kỷ XIX, và đến đầu thế kỉ XX thì phát triển mạnh ở Tây Âu, nổi bật có nhà truyền bá luận người Anh, tiêu biểu như W. River đánh giá cao vai trò của truyền bá văn hóa trong lịch sử văn hóa nhân loại “*Ông nhấn mạnh rằng sự tiếp xúc qua lại giữa các dân tộc là điểm mở đầu cho mọi cuộc vận động vĩ đại trong lịch sử loài ngoài, rằng sự truyền bá là tác nhân kích thích cho sự phát triển. Chính nhờ thông qua việc truyền bá và tác động qua lại đã làm nảy sinh những hiện tượng văn hóa mới mà trước đó chúng ta chưa từng quan sát thấy ở bất cứ nền văn hóa nào* [1, tr.12 - 13]. Đại diện khác là Grafton Elliott Smith cũng đồng nhất quan điểm việc truyền bá văn hóa gắn với thiên di của các nhóm cư dân, tuy nhiên dần về sau ông nhận thấy cần tách bạch vấn đề này. Theo ông “*trong một số trường hợp một nhóm nhỏ nhập cư có thể áp đặt nền văn hóa của họ lên số đông cư dân địa phương nếu như họ có khả năng chinh phục được người bản địa. Trong nhiều trường hợp khác đây chỉ là sự giao lưu, vay mượn bình thường dưới nhiều dạng và hình thức khác nhau. Ông cũng tỏ ra nghi ngờ với cái gọi là tính chất nguyên bản văn hóa của một tộc người hay nhóm dân cư nào đó*” [1, tr.13]. Các nhà truyền bá luận quá đề cao vai trò truyền bá văn hóa, họ cho rằng, khả năng sáng tạo văn hóa thuộc về các dân tộc thượng đẳng Châu Âu và phủ nhận vai trò sáng tạo văn hóa của các dân tộc, các vùng khác.

Kế thừa quan điểm tích cực của các nhà truyền bá luận, có nhà nhân học Mỹ vào những năm đầu thế kỉ XX, mà đại diện xuất sắc là Franz Boas cho rằng hành động sáng tạo văn hóa của một dân tộc cơ bản là kết quả tích lũy của quá trình truyền bá. Điều này cho thấy rằng không phải tất cả sự sáng tạo và phổ biến các giá trị văn hóa đến từ một nhóm trung tâm, mà các dân tộc đều có thể tham gia vào việc sáng tạo những giá trị văn hóa đặc trưng của vùng.

Từ các quan niệm trên có thể thấy rằng, truyền bá văn hóa là hiện tượng mang tính lịch sử nhân loại, là kết quả quan hệ giữa các nền văn hóa khác nhau. Khi các nền văn minh trung tâm hay vùng lõi lan tỏa văn hóa bằng các hình thức trực tiếp (tự nhiên, cưỡng bức) hoặc gián tiếp đã mang đến các vùng xa trung tâm những đặc điểm văn hóa tương đồng. Các dân tộc ở vùng xa trung tâm cũng tích cực sáng tạo nên các giá trị văn hóa phù hợp với văn hóa dân tộc. Quá trình truyền bá văn hóa cũng là chất xúc tác để kích thích làm cho văn hóa thăng hoa và phát triển ở các khu vực ngoại vi. Kế thừa quan điểm F.Boas nội dung nghiên cứu làm rõ thêm về sự tham gia, đóng góp sáng tạo của tộc người Khmer trong quá trình tiếp thu văn hóa tôn giáo Ấn Độ.

Vị thần Bốn Mặt trong các nghiên cứu ngoài nước cụ thể trong quyển *Hindu gods and goddesses* [2, tr.2] Trong Rig veda thuật ngữ Brahma dùng để chỉ quyền năng bí ẩn; Arvind Sharma trong *Classical Hindu thought: An introduction* cho rằng Brahma là một trong tam vị Trimutri trong Hindu giáo [3, tr.76]. Trong *Lịch sử văn minh Ấn Độ* cho rằng “Các thần Ấn

Giáo có đặc điểm này là có quyền uy rất lớn, có khả năng trị và hành phi thường. Vì dáng vóc, cơ thể mạnh quá, “tràn ra”, mọc thêm ra. Chẳng hạn Thần Brahma thời đại này có tới bốn khuôn mặt.” [4, tr.216]. Trong quyển *Các Tôn giáo* của Paul Poupard “Từ thời các Áo nghĩa thư (Upanishad) trong truyền thuyết nguồn gốc vũ trụ, trong sự miêu tả các cõi thế giới khác nhau, nơi mà con người tới sau khi chết, để hội tụ với Balamôn thì xuất hiện Brahma (hoặc còn gọi là Brahman, tức Phạm Thiên), hiện thân của chính Brahma tức Tuyệt Đối (Absolu). Hiện nay Shiva và Vishnou thống lĩnh thế giới chư thần. Cùng với Brahma mà vai trò thứ yếu, Shiva và Vishnou tạo thành tam vị gọi là Trimutri, gọi một cách khiên cưỡng là tam vị Ấn Độ” [5, tr.88]. Các nghiên cứu ngoài nước cung cấp những tư liệu phong phú về vị thần Brahma, mang đến những thông tin quan trọng về nguồn gốc và diện mạo của vị thần Ấn Độ.

Nghiên cứu thần Bốn Mặt trong văn hóa Khmer Nam Bộ được một số học giả quan tâm tiếp cận từ nhiều phương diện cung cấp diện mạo khá phong phú. Cụ thể một nghiên cứu về tín ngưỡng - tôn giáo trong quyển *Người Khmer Cửu Long* “Trong đời sống tinh thần, trào lưu văn hóa tôn giáo Balamôn tồn tại dưới dạng một hệ thống thần linh đã được Phật giáo Tiểu Thừa đồng hóa và dân gian gian hóa. Đó là các vị Thần Bốn Mặt Maha Prum (tức Brahma), Thần Nôre (tức Visnu), thần Prặc In (tức Indra), qui Rياهو, chim Thần Krut (Gruđa), các chư thiên Têvôđa...” [6, tr.75]; Về tích truyện dân gian gắn với hình tượng thần Bốn Mặt, tác giả Sơn Phước Hoan [7, tr.9 - 29] có đề cập đến sự tích Chôl Chhnăm Thmây gắn với tích truyện Thomabal CôMa chiến thắng trước vị thần KaBân Maha Prum. Về lễ rước đầu thần Bốn Mặt, Nguyễn Mạnh Cường [8, tr.166] mô tả diễn trình nghi thức đi ba vòng trong lễ rước năm mới gắn liền phật thoại Thômabal và Kabân Maha Prum - vị thần Bốn Mặt. Khi thua cuộc Thomabal dạy bảy người con gái (Têvađa), các cô thay nhau bung đầu thần Bốn Mặt, tùy vào tiên nữ mà ta có thể biết được năm đó tốt hay xấu. Về nghệ thuật tạo hình tượng thần Bốn Mặt, quyển *Tìm hiểu vốn văn hóa dân tộc Khmer Nam Bộ* [9, tr.193 - 230] có đề cập “Đầu tượng Kabil Maha Prum, thể hiện đầu thần Brama (Balamôn giáo) có bốn mặt. Đầu thần được đặt trên đỉnh tháp ở nóc chùa hay tháp để cốt tượng trưng cho đỉnh núi Sômeru – trung tâm của vũ trụ, nơi ở của các thiên thần”.

3. Cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu

3.1. Cách tiếp cận

Nghiên cứu sử dụng phương pháp tiếp cận liên ngành văn hóa học, nhân học và nhân học biểu tượng để bàn luận giải mã đối với hình tượng thần Bốn Mặt trong đời sống người Khmer Nam Bộ. Phạm vi nghiên cứu được tiến hành tại các địa phương Nam Bộ như tỉnh Sóc Trăng nơi có số lượng người Khmer sinh sống đông nhất cả nước với 362.029 người [10, tr.158], trong chuyến điền dã năm 2023 và 2024 tác giả khảo sát ba ngôi chùa Khmer là di tích cấp quốc gia và di tích cấp tỉnh cùng các hoạt động lễ hội diễn ra tại chùa. Thứ nhất là chùa Mahatup (được biết đến với tên gọi là chùa Dơi theo cách gọi của người Việt) tọa lạc tại phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng, được công nhận là di tích nghệ thuật cấp quốc gia theo quyết định số 05/QĐ-BVHTT, ngày 12/02/1999 của Bộ Văn hóa Thông tin; Thứ hai là chùa Kh-leng tọa lạc tại khóm 5, phường 6, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng, được công nhận là di tích kiến trúc nghệ thuật cấp quốc gia theo quyết định số 84/QĐ-

BVHTT ngày 27/4/1990 của Bộ Văn hóa Thông tin; *Thứ ba* là chùa Sro Lôn (được biết đến với tên gọi là chùa Chén Kiểu theo cách gọi của người Việt), tọa lạc tại xã Đại Tâm, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng, được công nhận là di tích lịch sử văn hóa cấp tỉnh theo quyết định số 374/QĐTC-CTUBND vào ngày 29/8/2012. Tại tỉnh Trà Vinh nghiên cứu thực hiện ở chùa AngKo Riach Bô Rây (hay chùa Âng theo cách gọi của người Việt), là Di tích kiến trúc nghệ thuật cấp quốc gia theo số 921 QĐ/BT ngày 20/7/1994, chùa tọa lạc tại khóm 4, phường 8, thành phố Trà Vinh. Tại tỉnh Bạc Liêu nghiên cứu một điểm chùa Kro Pum Miên Chey Kó Thum (hay chùa Cô Thum theo cách gọi của người Việt) được Bộ Văn hóa - Thông tin xếp hạng di tích Lịch sử năm 2006, chùa tọa lạc tại xã Ninh Thạnh Lợi, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

3.2. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp điền dã dân tộc học: nhằm thu thập các nguồn tư liệu và hình ảnh, để tìm lời giải đối với sự tiếp thu văn hóa tôn giáo Ấn Độ qua hình tượng thần Bốn Mặt trong đời sống người Khmer Nam Bộ. Tác giả đến thực tế tại các điểm chùa, lễ hội và thực hiện các bước như sau, *bước một*, quan sát tượng thần Bốn Mặt tại các điểm ngôi chùa và lễ rước thần; *bước hai*, ghi chép thông tin qua phỏng vấn nhanh tại chỗ đối với một số vị sư sãi và Acha tại chùa; *bước ba*, tiến hành chụp ảnh thần Bốn Mặt tại các điểm chùa và hoạt động lễ hội.

Phương pháp phỏng vấn sâu: nhằm thu thập thông tin về hình tượng thần Bốn Mặt tại các ngôi chùa và lễ hội của người Khmer, tác giả tiến hành hai bước, *một là*, chuẩn bị các câu hỏi liên quan đến nội dung nghiên cứu như: Tượng thần Bốn Mặt có tên Khmer là gì và có nguồn gốc từ đâu? Tượng thần Bốn Mặt gắn với tích truyện gì? Tại sao người Khmer lại lấy hình tượng thần Bốn Mặt trong Balamôn giáo tạo tác trong ngôi chùa Phật giáo Khmer?; *hai là*, tiến hành phỏng vấn với ba người, là Tiến sĩ S. C. T giảng viên đang công tác tại trường Đại học Trà Vinh người nghiên cứu văn hóa Khmer, Ông C.Ô, nhà nghiên cứu văn hóa Khmer ngụ tại đường Lý Thường Kiệt, phường 4, thành phố Sóc Trăng và Đại Đức K.H.H trụ trì chùa Sro Lôn ở huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Thần Bốn Mặt qua truyện kể dân gian

Kết quả nghiên cứu từ thực tế tại một số địa phương cho thấy rằng hình tượng thần Bốn Mặt gắn liền với tích truyện dân gian trong lễ hội Chôl Chhnăm Thmây (nghĩa là *Vào Năm Mới* hay hiểu cách ngắn gọn là *Tết*) của người Khmer Nam Bộ. Theo tích truyện, vị hoàng tử Thombal Kôma đã giành được chiến thắng trước vị thần KaBân Maha Prum ở tiên giới, mà KaBân Maha Prum là vị thần Bốn Mặt một biến thể của Preah Prum trong văn hóa Khmer. Thommabal Kôma một người trẻ tuổi, thông minh có tài thuyết pháp, được sự ngưỡng mộ của nhân dân, danh tiếng vang đến tận thượng giới; lúc này các vị thần cũng bắt đầu xuống trần gian nghe thuyết giảng. Do vậy, các buổi thuyết giảng của thần Kabân Maha Prum ở thượng giới ngày càng vắng vẻ. Một ngày nọ, thần Kabân Maha Prum tìm đến Thommabal Kôma để thử tài trí. Ngài đưa ra ba câu hỏi: câu thứ nhất, buổi sáng duyên của con người ở đâu?; câu thứ hai, buổi trưa duyên con người ở đâu? và câu thứ ba, buổi tối duyên của con người ở đâu?. Ngài hẹn bảy ngày sau sẽ quay trở lại để nghe câu trả lời, nếu trả lời đúng thần Kabân Maha

Prum sẽ tự cắt đầu mình và ngược lại nếu không trả lời được thì hoàng tử phải giao nộp đầu cho thần. Gần đến hẹn, vẫn chưa tìm ra câu trả lời, Thommabal Kôma buồn bã, mệt mỏi và ngồi tựa dưới gốc cây, bỗng nghe được tiếng của đôi Đại bàng nói chuyện với nhau, Đại bàng trống nói ngày mai sẽ đến ăn thịt của Thommabal Kôma, đại bàng mái hỏi hỏi lý do, đại bàng trống trả lời do Thommabal Kôma không trả lời được ba hỏi và thua cược với thần Kabân Maha Prum nên bị chặt đầu, đại bàng trống đã nhanh nhẹn giải đáp cho đại bàng mái ba câu hỏi, rằng sáng duyên con người trên mặt, nên khi tỉnh dậy con người thường rửa mặt cho tươi tỉnh, đến trưa duyên của con người ở trên ngực, nên người ta phải tắm cho mát và buổi tối duyên con người ở dưới chân, nên người ta thường rửa chân cho sạch trước khi ngủ. Đúng hẹn, Thommabal Kôma trả lời đáp án giống như lời chim Đại bàng trống đã nói, nên giành chiến thắng trước thần Kabân Maha Prum. Để giữ đúng lời hứa, trước khi cắt Thần dặn các người con gái của thần hãy cẩn thận nếu đầu cha rơi xuống biển, biển sẽ cạn nước, nếu tung lên không trung sẽ không có mưa và rơi trên mặt đất, đất sẽ khô cằn, sau đó thần tự cắt đầu giao cho người con gái lớn của mình.

Dựa vào tích truyện này hàng năm vào ngày đầu tiên của lễ Chôl Chhnăm Thmây nhiều ngôi chùa Khmer Nam Bộ thực hiện nghi thức rước tượng đầu thần Bốn Mặt quanh các phum sóc và chánh điện chùa.

4.2. Thần Bốn Mặt trong lễ hội truyền thống

Trong các lễ hội truyền thống của người Khmer Nam Bộ, lễ Chôl Chhnăm Thmây là sự kiện đặc biệt quan trọng với một loạt các hoạt động lễ nghi diễn ra liên tục trong ba ngày có tên gọi khác nhau. *Ngày thứ nhất*, tiếng Khmer gọi là Thngay Vireak Môha Songkran nghĩa là rước Đại lịch, nhiều ngôi chùa thực hiện diễn cảnh hóa hình ảnh các Têvađa rước đầu thần Bốn Mặt quanh chánh điện; *Ngày thứ hai*, gọi là Thngay Viarek Von-năth-boch, nghĩa là ngày làm phước và cúng dường; *Ngày thứ ba*, gọi là Thngay Viarek LongSăk, nghĩa là tăng lên hay thêm can.

Kết quả điền dã thực tế năm 2024 tại các điểm chùa, người Khmer thực hiện lễ rước Đại lịch 13 tháng 4 dương lịch vào lúc 22 giờ 17 phút (năm 2023 rước Đại lịch diễn ra ngày 14/ 4 lúc 16h00). Thời gian rước Đại lịch hàng năm trong lễ Chôl Chhnăm không cố định mà có sự thay đổi được ấn định theo lịch Khmer. Trước khi thực hiện nghi thức rước Đại lịch, nhà chùa chuẩn bị tượng đầu thần Bốn Mặt, tượng chính là điểm nhấn trung tâm của đoàn rước, tượng được làm bằng chất liệu gỗ, có màu nâu đậm, đầu tượng có bốn khuôn mặt xoay về bốn hướng khác nhau, trước khi vào cuộc lễ đầu tượng sẽ được đặt lên trên mâm bạc hoặc mâm vàng.

Diễn trình lễ rước tại ngôi chùa Sro Lôn, vào đúng giờ được ấn định, các vị Acha, sư sãi và các thiếu nữ được chọn vào vai các Têvađa con của Kabân Maha Prum đứng thứ tự theo hàng, các tiên nữ vận trang phục màu sắc sặc sỡ khác nhau và người dân địa phương đứng theo thứ tự tạo thành đoàn rước. Dẫn đầu đoàn rước là nữ thần đại diện cầm mâm mang đầu thần Kabân Maha Prum, đi nối tiếp là các Têvađa, các vị sư, Acha và người dân địa phương, mỗi người trên tay cầm một nhánh bông vạn thọ hoặc hoa cúc. Đoàn rước đi chậm rãi, vừa đi các sư vừa đọc các bài kinh, đi hết một vòng rước, họ cùng đồng thanh hô vang Sathu. Đoàn rước đi như thế trong ba vòng, đi mỗi vòng đều có tiếng cồng và trống vang lên từ chánh điện

phát ra. Sau khi kết thúc, đoàn rước thỉnh đầu thần Bốn Mặt đặt vào vị trí làm lễ đã được dựng sẵn, để tiếp tục thực hiện nghi thức tiếp theo là đọc kinh, thuyết pháp có sự tham gia đông đảo Phật tử địa phương.

Theo Đại Đức K.H.H, đây là truyền thống văn hóa dân tộc, được tiếp thu và giữ gìn từ lâu đời. Hàng năm, nhà chùa đều tổ chức đoàn rước và các thiếu nữ tại địa phương hóa trang thành các Têvađa, thực hiện nghi thức rước đầu thần Bốn Mặt gắn với tích truyện về Thommabal KôMa chiến thắng thần KaBân Maha Prum. Mục đích của lễ rước nhằm đánh dấu thời khắc chuyển giao năm cũ sang năm mới, cầu mong cho mọi người làm ăn thuận lợi, mùa màng tươi tốt, cuộc sống tốt đẹp và thiên hạ thái bình trong ngày đầu năm mới.



Ảnh: Cảnh chuẩn bị lễ rước tượng đầu thần Bốn Mặt trong lễ Vào Năm Mới tại chùa Sro Lôn, tỉnh Sóc Trăng.

Nguồn: Tác giả (chụp tháng 4/2023)



Ảnh: Lễ rước tượng đầu thần Bốn Mặt trong lễ Vào Năm Mới tại chùa Sro Lôn, tỉnh Sóc Trăng.

Nguồn: Tác giả (chụp tháng 4/2023)

4.3 Thần Bốn Mặt trong nghệ thuật kiến trúc tôn giáo

Ngôi chùa Phật giáo Nam Tông Khmer là công trình tổng hòa về mặt kiến trúc vừa mang dấu ấn của Bàlamôn giáo lẫn Phật giáo, tạo nên nét đặc trưng phong cách nghệ thuật Khmer. Kết quả khảo sát tại các chùa Khmer cho thấy rằng, hình tượng thần Bốn Mặt được trình bày trong nghệ thuật hội họa lẫn nghệ thuật tạo hình.

Về nghệ thuật hội họa, được các nghệ nhân Khmer vẽ các bích họa trên tường hoặc trên trần chánh điện miêu tả về hình ảnh của thần Bốn Mặt gắn với hình ảnh của Đức Phật, khi thái tử Tất Đạt Đa xuống tóc có vị thần Bốn Mặt đón nhận mớ tóc của thái tử, khi Đức Phật tu khổ hạnh có hình ảnh thần Bốn Mặt gãy đàn, và khi Đức Phật đắc đạo có hình ảnh thần Bốn Mặt ngồi nghe thuyết giảng, các bích họa toát lên vẻ đẹp huyền bí, tâm linh trong không gian điện thờ của ngôi chánh điện của chùa.

Về nghệ thuật tạo hình, được đặt tại nhiều vị trí khác nhau trong khuôn viên ngôi chùa, cụ thể như cổng chùa, hàng rào chùa, hàng rào bao quanh chánh điện và Chêđây.

Hàng rào chùa, đây là rào bao quanh toàn bộ diện tích đất của ngôi chùa, thường được xây kín vách và để giảm bớt sự thô kệch của các bức tường vô tri, các nghệ nhân đắp hình các tượng Apsara, bánh xe chuyển pháp luân, tượng Dắc và trên các gờ tường là thân rắn, hoặc các họa tiết với mục đích trang trí, đặc biệt trên các cột rào thường được đắp tượng đầu thần Bốn Mặt, tạo điểm nhấn độc đáo trên tường rào của ngôi chùa.

Hàng rào bao quanh chánh điện, trong các ngôi chùa Khmer, chánh điện là không gian thờ tự Phật Thích Ca, là nơi thực hành các nghi thức của Phật giáo, nơi sinh hoạt tôn giáo và văn hóa cộng đồng khi diễn ra các sự kiện quan trọng, với vai trò quan trọng của công trình, bên ngoài chính điện được rào làm thêm một lớp rào, tạo một lớp không gian tách biệt với các công trình còn lại trong tổng thể kiến trúc ngôi chùa. Giống như hàng rào chùa, trên các cột rào chánh điện cũng được các nghệ nhân đắp thêm hình tượng thần Bốn Mặt.

Cổng chùa, không chỉ mang ý nghĩa về điểm nối giữa không gian bên ngoài và nơi cửa Phật, mà còn là công trình nghệ thuật thể hiện tư duy kiến trúc, thẩm mỹ nghệ thuật. Trên cổng lối vào thường có ghi tên chùa, ngày tháng năm xây dựng hoặc sửa chữa lớn tại chùa. Từ ngoài đi vào cổng chùa thường hướng ra đường cái, kiến trúc cổng chùa thường theo motif hình tháp nhọn dần lên đỉnh chóp, thường có 1, 3 hoặc 5 tháp trên đỉnh cổng, trên các tháp được các nghệ nhân tạo tác tượng đầu thần Bốn Mặt tọa trên các ngọn tháp tượng trưng núi Sômeru.



Ảnh: Tượng đầu thần Bốn Mặt trên cổng rào chùa AngKo Riach Bô Rây, tỉnh Trà Vinh.

Nguồn: Tác giả (chụp tháng 4/2024)



Ảnh: Tượng đầu thần Bốn Mặt trên cổng rào chánh điện chùa AngKo Riach Bô Rây, tỉnh Trà Vinh.

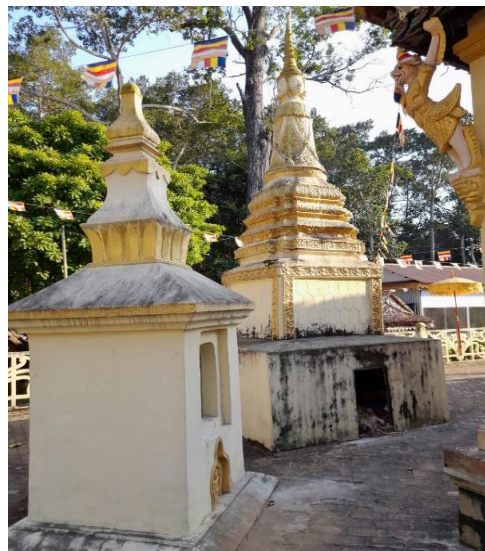
Nguồn: Tác giả (chụp tháng 4/2024)

Chêtdây là các tháp đặt hài cốt, được xây dựng bên trong khuôn viên các ngôi chùa, thường có kết cấu ba phần: nền tháp, thân tháp và đỉnh tháp. Trên đỉnh các Chêtdây được vuốt nhọn nhỏ dần và có hình ảnh của đầu thần Bốn Mặt.



Ảnh: Tượng đầu thần Bốn Mặt trên Chêđây
chùa Sro Lôn, tỉnh Sóc Trăng.

Nguồn: Tác giả (chụp tháng 4/2023)



Ảnh: Tượng đầu thần Bốn Mặt trên Chêđây
chùa AngKo Riach Bô Rây,
tỉnh Trà Vinh.

Nguồn: Tác giả (chụp tháng 4/2024)

Tại mỗi ngôi chùa Khmer, hình tượng thần Bốn Mặt được tạo tác theo kích thước và vẽ đẹp riêng, nhưng điểm chung các tượng chỉ có phần đầu, không có phần thân của Thần, phần đầu Thần với bốn khuôn mặt giống nhau, xoay về bốn hướng khác nhau, các khuôn mặt với tai, mắt, mũi, miệng như người bình thường không tỏ vẻ dữ tợn, mà ngược lại được các nghệ nhân tạo tác với thần thái khuôn mặt phúc hậu, hiền từ, mắt mở hướng thẳng phía trước, đầu đội mũ cách điệu. Có thể nói rằng, tượng đầu thần Bốn Mặt là một trong số ít các tượng được tạo tác ở nhiều tiểu công trình khác nhau trong không gian tổng thể kiến trúc của ngôi chùa, các nghệ nhân nghiên cứu khá kỹ nhằm tạo vẻ thẩm mỹ cùng sự hài hòa, cân đối.

5. Thảo luận

- Thần Bốn Mặt qua các di vết Ấn Độ

Khi du nhập vào đời sống văn hóa người Khmer, thần Brahma được gọi là “*Preah Prum*” [9]. Truy nguyên nguồn gốc vị thần Brahma (Phạm Thiên) khởi phát từ vùng đất Ấn Độ, giai đoạn Veda giáo (Vedic religion) từ những bộ kinh Veda sớm nhất có ghi về Brahma trong các câu văn khấn đến các đấng chư thiên quyền năng linh thiêng trong những buổi lễ hiến tế thần. Giai đoạn Balamôn giáo (Brahmanism), đấng Brahma là một trong bộ ba tam vị nhất thể (Trimurti) có mối liên hệ biện chứng với nhau, trong đó thần Brahma là đấng sáng tạo, Vishnu là đấng bảo tồn và Shiva là đấng hủy diệt. Balamôn giáo xem thần Brahma là đấng vĩ đại như một nguyên lý tối thượng và chi phối sức mạnh các vị thần khác, việc tôn xưng đã có mầm mống từ Rig Veda trước đó.

Về hình tướng của đấng Brahma, trong nghiên cứu *Lịch sử Văn minh Ấn Độ* cho rằng “các thần Ấn giáo có đặc điểm là quyền uy rất lớn, có khả năng tri và hành phi thường, vì dáng vóc mạnh quá, “tràn” ra, mọc thêm ra. Chẳng hạn thần Brahma thời đại này có tới Bốn Mặt, thần Kartikeya có sáu mặt, thần Shiva có ba mặt, thần Dudra có ngàn mắt và hầu hết các

vị thần đó đều có 4 cánh tay” [11, tr.216]. Do vậy, vị thần Brahma luôn được miêu tả với bốn khuôn mặt, có bốn tay, mỗi tay đều cầm vật dụng riêng, như tay quyền kinh Vệ đà, tay cầm bông sen, tay cầm cung, tay còn lại bắt ấn và Ngài cưỡi thiên nga Hamsa.

- Những quan niệm khác nhau về ý nghĩa hình tượng thần Bốn Mặt

Giải thích ý nghĩa hình tượng thần Bốn Mặt trong đến nay vẫn còn nhiều quan niệm khác nhau. *Từ quan niệm của Bàlamôn giáo* bốn khuôn mặt đại diện cho bốn bộ kinh Vệ Đà (Rig Véda, Yajur Véda, Sama Veda và Atharva Véda); các khuôn mặt xoay theo các hướng Đông, Tây, Nam và Bắc thể hiện sự hiện diện khắp nơi của thần Bốn Mặt. *Từ quan niệm của Phật giáo*, tượng thần Bốn Mặt có chức năng như vị thần hộ vệ để bảo vệ giáo pháp và mỗi khuôn mặt với ý nghĩa biểu tượng cao quý khác nhau hay được hiểu là tứ vô lượng với bốn trạng thái tâm thức, nhìn từ khuôn mặt chính diện là Mêta được hiểu là có tấm lòng khoan dung, tiếp theo chiều quay kim đồng hồ là Karuna được hiểu là sự thấu hiểu và cảm thông, Mutêta được hiểu là sự hoan hỉ với thành công của người khác và Upbêkha được hiểu là lòng buông xả và tính vô tư.

- Thần Bốn Mặt - một tiếp thu sáng tạo trong đời sống văn hóa người Khmer Nam Bộ

Về tên gọi, khi du nhập vào đời sống văn hóa của người Khmer không chỉ riêng vị thần Brahma mà các vị thần Ấn Độ đều được Khmer hóa về tên gọi như Indra được gọi là Preah Ân, Vishnu được gọi là Preah Neareay và Shiva được gọi là Preah Ây Sô. Việc Khmer hóa tên gọi nhằm hòa nhập với văn hóa địa phương, mang màu sắc thuần Khmer và giúp dễ tiếp nhận trong đời sống tâm linh của tộc người. Đồng thời, chính sự Khmer hóa về tên gọi các vị thần của nền văn minh Ấn Độ đã mang đến một thực tế của tộc người có nền văn hóa bản xứ mang bản sắc riêng phát triển từ sớm. Mặc dù, việc giao lưu văn hóa với Ấn Độ diễn ra một cách tự nhiên, qua các giai đoạn lịch sử, nhưng người Khmer đã sớm tiếp thu một cách có chọn lọc, làm mềm hóa để phù hợp với văn hóa bản xứ tộc người mình.

Về tích truyện dân gian, hình ảnh vị thần Bốn Mặt KaBân Maha Prum trong lễ Vào Năm Mới có 7 người con gái, lần lượt có tên là Tungsak Têvi, Kôriak Têvi, Riaksa Têvi, Mônđa Têvi, Kêrini Têvi, Kêmira Têvi, Môhô Tôria Têvi. Các tiên nữ này, là người bung mâm rước đầu thần Bốn Mặt, bảy người con gái của thần đại diện cho bảy ngày trong tuần, khác với phiên bản gốc của vị thần Brahma của nền văn minh sông Hằng. Các vị nữ thần này được người Khmer quan niệm là những nữ thần chủ quản cho năm mới, họ cai quản thế gian trong một năm, sau một năm sẽ luân chuyển cho nữ thần khác. Việc nối kết có chủ ý trong tư duy mệnh mệnh của người Khmer, tư duy mẫu hệ còn dai dẳng trong tâm thức người xưa, thông qua hình ảnh của bảy vị nữ thần chủ quản là con của thần Bốn Mặt. Vị thần Brahma trong Bàlamôn giáo được miêu tả với hình dạng bốn khuôn mặt xoay về bốn phương khác nhau, thần sáng tạo ra các vị thần khác (thần lửa Agni, thần gió Vayu, thần mặt trời Surya và có một người con gái là Satarupa [12, tr.57]). Tuy nhiên, khi hòa nhập với đời sống của người Khmer, được cải biên nhằm phù hợp văn hóa địa phương. Có thể thấy rằng, tư duy mẫu hệ tồn tại trong xã hội người Khmer, nó được bảo lưu và phản ánh rõ nét qua những di vết trong đời sống tín ngưỡng, văn hóa cộng đồng Khmer xưa, qua lễ tiếp đón các vị nữ thần năm mới càng phản ánh rõ nét việc đề cao vai trò người phụ nữ trong văn hóa cộng đồng.

Về lễ Chôl Chhnăm Thmây, nghi thức rước thần Bốn Mặt trong ngày vui chung của toàn thể cộng đồng là hình thức ẩn dụ trình bày về sự kết thúc vai trò lịch sử của Bàlamôn giáo, một tôn giáo có thời gian dài là đỉnh cao quyền lực trong đời sống văn hóa tâm linh của bộ phận thượng tầng xã hội được triều đình phong kiến bảo trợ. Trong tiến trình lịch sử dân tộc, “Một sự kiện lớn có liên quan ảnh hưởng của Phật giáo Tiểu thừa Srilanca ở Đông Nam Á là Hội nghị kết tập kinh Phật lần thứ bảy tại Srilanca vào nửa sau thế kỉ XII. Nhờ hội nghị này, vào đầu thế kỉ XIII, Phật giáo Tiểu thừa Srilanca đã lan rộng và phát huy ảnh hưởng mạnh mẽ ra khắp vùng Đông Nam Á” [13, tr.146] và Lễ rước đầu thần Bốn Mặt mang đến màu sắc vô cùng độc đáo cho ngày lễ Chôl Chhnăm Thmây, thể hiện sự hoằng dương Phật giáo trong đời sống văn hóa tộc người Khmer. Lễ rước đầu thần Bốn Mặt trong lễ Vào Năm Mới là sự kết hợp mang đầy đủ ý nghĩa của màu sắc văn hóa tâm linh trong ngày vui chung trọng đại của cả dân tộc, để mở đầu chu trình vận động thời gian mới và mùa vụ mới bắt đầu với những cầu vọng được nhiều thuận lợi.

Về nghệ thuật tạo hình, phiên bản vị thần Brahma trong văn hóa tôn giáo Ấn Độ được thể hiện nhiều trong lĩnh vực nghệ thuật như kiến trúc, âm nhạc, hội họa... Thông qua nghệ thuật, con người muốn ca ngợi đáng thần linh, mở rộng tầm ảnh hưởng hào quang vinh hiển của đáng thiêng liêng nơi trần thế qua các ngôi đền thiêng Bàlamôn giáo. Với phiên bản vị thần Bốn Mặt trong văn hóa tôn giáo Khmer được tạo tác trong ngôi chùa Phật giáo vượt qua ranh giới tôn giáo của đạo Bàlamôn. Người Khmer mang hình ảnh vị thần Bốn Mặt được cách điệu hóa và quy về Phật giáo, hòa nhập không gian sinh hoạt văn hóa tôn giáo chung của cộng đồng. Qua đó, thể hiện được tộc tính mộ đạo của lớp cư dân Khmer xưa, các tôn giáo dù đến trước hay sau đều được tôn kính và là một phần không thể tách rời văn hóa dân tộc.

Xu hướng ly tâm, được thể hiện rõ nét qua việc vay mượn (Emprunt) hình ảnh vị thần Brahma, nhưng đó không phải là sự sao chép hoàn toàn và lặp lại một cách giản đơn theo phiên bản gốc trong nền văn hóa tôn giáo Ấn Độ. Người Khmer đã cố gắng tương trình theo hướng phù hợp với nền văn hóa bản xứ hơn từ tên gọi, hình ảnh Preah Prum hay Kabân Maha Prum trong tích truyện dân gian và trong nghệ thuật kiến trúc còn lại đến ngày nay tại các ngôi chùa Phật giáo.

Cải biên (Adaptation), hình ảnh thần Brahma qua các tư liệu Bàlamôn giáo có đề cập đến motif thần Shiva đã chặt cái đầu thứ 5 của thần Brahma [14, tr.159] diễn ra qua mâu thuẫn giữa các vị thần. Người Khmer tiếp thu motif này, họ cải biên với hình ảnh cái đầu bị cắt của vị thần Bốn Mặt KaBân Maha Prum sau khi thua cuộc với Thommabal KôMa. Cốt truyện được cải biên theo xu hướng giải thích về sự chuyển đổi vai trò chủ thể của tôn giáo trong đời sống tâm linh tộc người, khi Bàlamôn giáo mất đi vai trò tôn giáo chính trong tiến trình lịch sử dân tộc.

Từ các hình thức vay mượn đến cải biên đã tác động và tạo nên ảnh hưởng từ bề ngoài đến bề sâu văn hóa. Qua hình tượng thần Bốn Mặt, tộc người Khmer đã tham gia tích cực vào việc sáng tạo, khi tạo ra phiên bản đặc trưng mang sắc thái độc đáo riêng của dân tộc mình.

6. Kết luận

Truyền bá văn hóa gắn liền với sự tiếp nhận, và việc tiếp biến hình ảnh thần Bốn Mặt trong đời sống người Khmer là sự tất yếu của tiến trình lịch sử văn hóa tộc người. Đến nay, biểu tượng thần Bốn Mặt đã trở thành một bộ phận cấu thành quan trọng, không thể tách rời

đời sống văn hóa. Việc giao lưu tiếp xúc tự nhiên bằng nhiều con đường khác nhau cùng với sự hấp dẫn của các luồng tôn giáo đến từ nền văn minh Ấn Độ là bước tiến dài trong việc định hình bản sắc văn hóa dân tộc. Tuy vậy, việc tiếp thu văn hóa của tộc người Khmer Nam Bộ không có xu hướng hướng tâm, mà là ly tâm. Nhìn từ nội dung nghiên cứu có thể thấy rằng, nền văn hóa phát triển theo xu hướng chủ động ly tâm và chủ động liên kết với cơ tầng văn hóa bản xứ để tạo thành bản sắc văn hóa đặc trưng của vùng. Nghĩa là biểu tượng thần Bốn Mặt phát triển theo hướng riêng biệt, đóng khung thành bản sắc độc lập trong văn hóa Khmer với nhiều điểm khác biệt với phiên bản của nền văn minh sông Hằng. Có thể thấy rằng, đây là xu hướng ly tâm để trung tâm hóa văn minh của lớp cư dân Khmer xưa, để không phải trở thành ngoại vi phụ thuộc hoàn toàn vào nền văn minh Ấn Độ cổ đại trong quá trình giao lưu tiếp thu văn hóa.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Ngô Đức Thịnh (1993), *Văn hóa vùng và phân vùng văn hóa ở Việt Nam*, Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội.
- [2]. Mitchell, A.G (1992), *Hindu gods and goddesses*, publisher New Delhi.
- [3]. Arvind Sharma (2000), *Classical Hindu thought: An introduction*, Publisher Oxford University Press.
- [4]. Will Durant (Nguyễn Hiến Lê dịch) (2006), *Lịch sử văn minh Ấn Độ*, Nxb Văn hóa Thông tin.
- [5]. Paul Poupard (1999), *Các Tôn Giáo (Les religions)*, Người dịch Nguyễn Mạnh Hào, Nxb Thế giới, Hà Nội.
- [6]. Huỳnh Ngọc Trảng, Văn Xuân Chí, Hoàng Túc, Đặng Vũ Thị Thảo, Phan Thị Yến Tuyết (1987), *Người Khmer Cửu Long*, Nxb Sở Văn hóa - Thông tin Cửu Long.
- [7]. Sơn Phước Hoan, Sơn Ngọc Sang, Danh Sên (1998), *Các lễ hội truyền thống của đồng bào Khmer Nam Bộ*, Nxb Giáo dục.
- [8]. Nguyễn Mạnh Cường (2002), *Vài nét người Khmer Nam Bộ*, Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội.
- [9]. Lê Đắc Thắng (1988), *Nghệ thuật tạo hình của chùa Khmer ở Đồng bằng Sông Cửu Long*, trong: Viện Văn hóa (biên tập), *Tìm hiểu vốn văn hóa dân tộc Khmer Nam Bộ*, Nxb Tổng hợp Hậu Giang.
- [10]. Ủy ban Dân tộc (2019), *Tổng hợp kết quả điều tra thực trạng kinh tế xã hội 53 dân tộc thiểu số năm 2019*, Nxb Văn hóa Dân tộc.
- [11]. Will Durant (Nguyễn Hiến Lê dịch) (2006), *Lịch sử văn minh Ấn Độ*, Nxb Văn hóa Thông tin.
- [12]. John Dowson (2004) *Classical dictionary of Hindu mythology and religion, geography, history, and literature*, Rupa Publications Private Limited.
- [13]. D.G.E. Hall (1997), *Lịch sử Đông Nam Á*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [14]. Devdutt Pattanaik (2009), *7 secrets from Hindu calendar art*, Publisher Westland ltd, Mumbai.

**VẬN DỤNG LÝ THUYẾT TRUYỀN BÁ VĂN HÓA
BÀN VỀ BIỂU TƯỢNG THẦN BỐN MẶT TRONG ĐỜI SỐNG
NGƯỜI KHMER NAM BỘ**

Sơn Chanh Đa

Trường Đại học Cần Thơ

Email: scda@ctu.edu.vn

Ngày nhận bài: 20/9/2024

Ngày phản biện: 21/9/2024

Ngày tác giả sửa: 26/9/2024

Ngày duyệt đăng: 06/01/2025

Ngày phát hành: 15/01/2025

Tộc người Khmer trong tiến trình lịch sử đã sớm giao lưu tiếp xúc nền văn minh Ấn Độ. Đến nay các di vết giao lưu văn hóa vẫn hiện hữu trong đời sống người Khmer đã tạo thành cơ tầng văn hóa vững chắc, bám chặt đời sống văn hóa và lễ hội truyền thống. Nội dung nghiên cứu dựa vào thuyết truyền bá văn hóa để làm rõ diện mạo thần Bốn Mặt trong đời sống văn hóa tôn giáo của người Khmer và bàn về sự tiếp thu một cách sáng tạo khi tiếp nhận văn hóa tôn giáo của nền văn minh Ấn Độ.

Từ khóa: Thuyết truyền bá văn hóa; Thần Bốn Mặt; Người Khmer Nam Bộ.